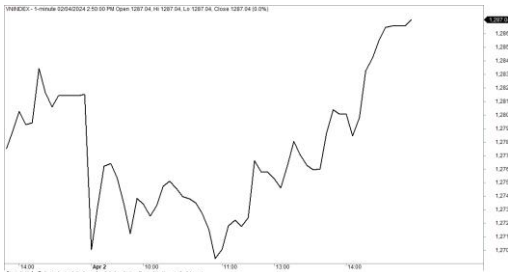


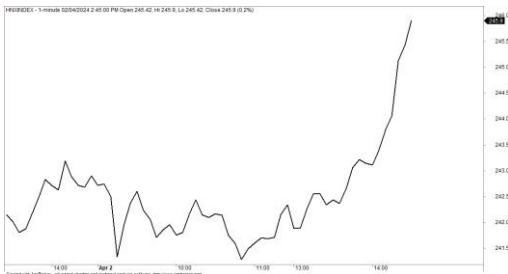
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,287.04	245.90	91.40
% ngày	0.43%	1.24%	0.08%
% tuần	0.38%	1.60%	0.22%
% tháng	2.29%	4.01%	0.26%
% năm	20.89%	18.51%	19.07%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	27,468	2,791	863
TB 1 tuần	24,742	2,093	685
TB 1 tháng	26,725	2,364	705
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	2,685.15	225.42	14.56
Bán	3,420.85	48.44	30.22
Giá trị ròng	-735.70	176.98	-15.66
Độ rộng TT			
Mã Tăng	194	82	154
Mã Giảm	148	96	179
Không Đổi	77	147	570
Chỉ số chính			
P/E	14.99	20.20	18.43
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,223	330	1,217
LS Cổ tức	0.00%	0.00%	0.00%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Việt Nam trượt dài trong phiên sáng dưới áp lực bán mạnh tại nhóm Ngân hàng. Mặc dù vậy, diễn biến tích cực hơn trong phiên chiều đã giúp các chỉ số lợi ngược dòng. Cụ thể, chỉ số VN-Index đóng cửa đảo chiều tăng 0.43% tiến lên 1287.04 điểm, chỉ số HNX-Index tăng 1.24%, chỉ số Upcom-Index tăng 0.08%. Giá trị giao dịch đạt 31,122 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Riêng chỉ số VN30-Index đóng cửa vẫn còn giảm 0.02% do ảnh hưởng từ đà giảm của STB (3.82%) cùng với các mã Ngân hàng khác như VPB, VCB, ACB, BID, HDB...có mức giảm nhẹ. Mặc dù vậy, sắc xanh chiếm ưu thế hơn trong chỉ số VN30-Index trong đó GVR (6.98%), GAS (2.36%), MSN (1.5%), POW (1.76%), HPG (1%) là các cổ phiếu có mức tăng tích cực.

Nhóm cổ phiếu Dầu khí diễn biến tích cực nhất phiên hôm nay như PVS, PVC, PVD tăng từ 4% trở lên trong khi CNG tăng hết biên độ.

Khối ngoại bán ròng phiên thứ 16 liên tiếp với giá trị 5761 tỷ đồng trên cả 3 sàn trong đó tập trung chủ yếu tại STB (284 tỷ), VCI (224 tỷ), SSI (155 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, TCB (188 tỷ), PVS (163 tỷ), MWG (70 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng và chỉ số VN-Index hướng về mức kháng cự ngắn hạn 1,294 điểm trong phiên kế tiếp. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho nên nhịp điều chỉnh có thể nhanh chóng kết thúc. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng đà tăng sẽ có sự phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu, trong đó nhóm cổ phiếu dầu khí vẫn hưởng lợi chính vào đà tăng của giá dầu, các nhóm cổ phiếu còn lại có thể sẽ gặp áp lực điều chỉnh gia tăng khi chỉ số VN-Index tiệm cận mức kháng cự 1,294 điểm. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn giảm mạnh cho thấy các nhà đầu tư đang bị quan trở lại với diễn biến thị trường.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu và tận dụng nhịp điều chỉnh để cơ cấu lại danh mục, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư có thể giảm bớt đòn bẩy ở các nhịp tăng điểm và chỉ nên mua mới với tỷ trọng thấp.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TĂNG	1300	1330	870	800
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	260	306	189	160
Chỉ số VN30	TĂNG	TĂNG	1300	1336	980	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	1280	1250	963	900
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1250	1250	804	750

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1287.04	0.43%
VN30	1292.3	-0.02%
VN Mid	1954.98	1.00%
VN Small	1532.27	0.48%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	245.9	1.24%
HN30	550.57	2.78%
VNX AllSh	1312.82	0.30%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	91.4	0.08%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	2685.14785	
Bán	3420.84658	
GT ròng	-735.698725	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	225.42	
Bán	48.44	
GT ròng	176.98	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	14.56	
Bán	30.22	
GT ròng	-15.66	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CNG	2450	7.00%
GVR	2300	6.98%
PTL	280	6.95%
PAC	2100	6.91%
CSM	1000	6.87%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PVS	3000	7.37%
PVB	1400	5.62%
SHS	900	4.43%
TNG	900	4.04%
PVC	600	4.00%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NXT	3294000	14.32%
AGP	0	12.11%
DGT	38618000	8.13%
DTI	6609512	7.14%
SCL	0	6.20%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
AGM	-430	-6.88%
STB	-1200	-3.82%
RDP	-200	-3.06%
TMS	-1600	-2.86%
TTF	-120	-2.72%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HMR	-2000	-9.85%
TA9	-700	-4.27%
MCO	-1000	-4.08%
NDN	-400	-3.15%
DDG	-100	-2.13%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VNB	-810	-5.96%
VEF	-7637	-3.67%
HSV	-194	-3.29%
DDV	-429	-2.60%
LTG	-574	-2.20%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	528,169,124	
BID	295,852,623	
GAS	189,481,037	
CTG	187,949,711	
VHM	187,890,957	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
PVS	20,887,127	
IDC	19,799,996	
SHS	17,238,923	
HUT	17,225,481	
THD	13,474,999	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	182,918,260	
VGI	141,573,747	
MCH	98,367,361	
BSR	60,270,612	
VEA	49,311,768	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
STB	105,089,800	21,539,634
MBB	34,072,800	27,900,363
TCB	28,943,770	13,146,391
GEX	28,645,900	24,779,969
HPG	28,467,100	28,677,176

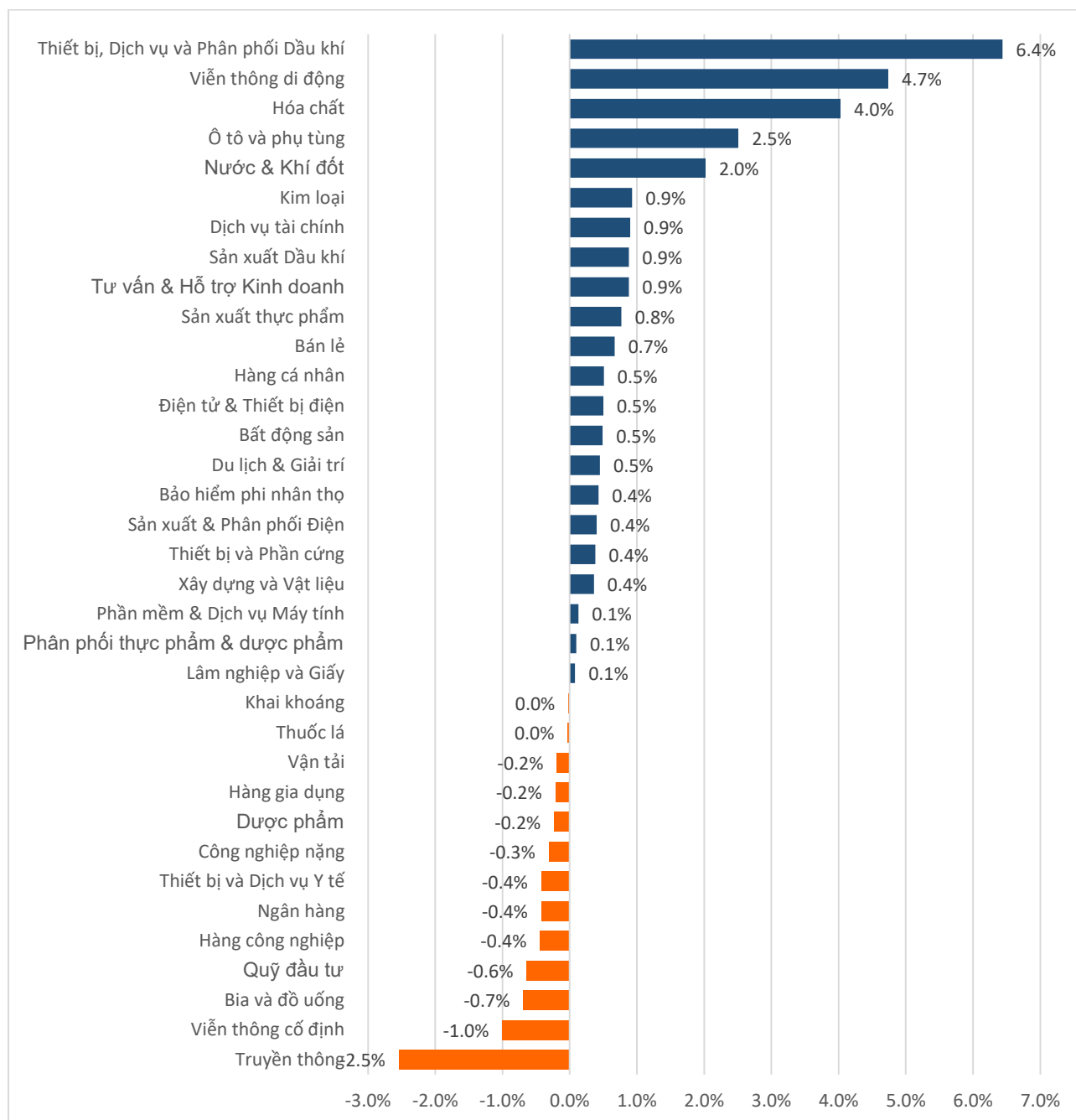
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	32,148,622	31,969,357
CEO	18,008,355	15,084,250
PVS	17,061,545	8,521,187
PVC	5,739,502	1,822,525
MBS	4,660,777	5,094,245

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
DGT	13,582,214	555,270
BSR	10,264,049	5,620,423
VGI	3,173,041	2,061,096
BOT	2,813,650	730,040
SBS	2,603,027	3,094,295

Nguồn: FinProX & YSVN



DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH

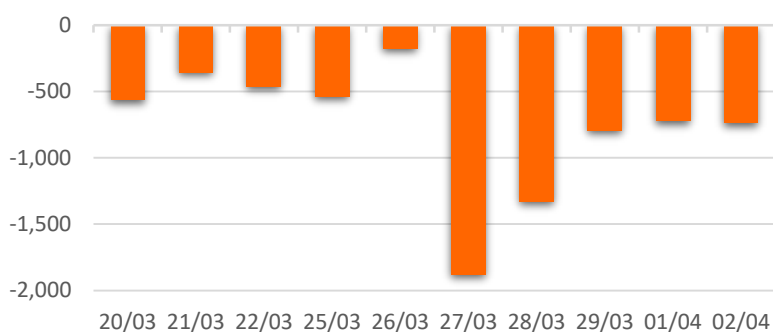


Nguồn: FiinProX – YSVN



THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

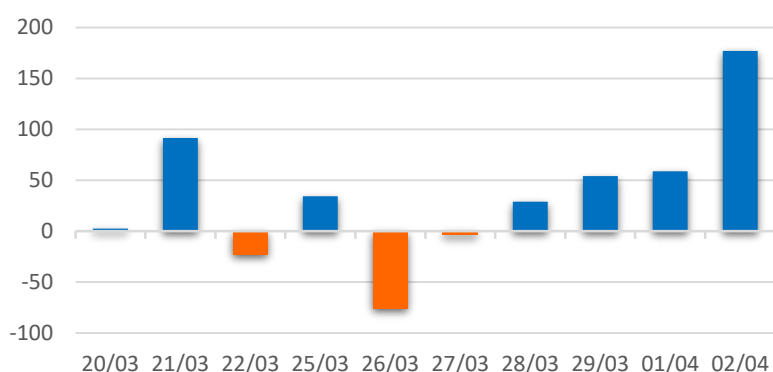
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TCB	188,271	STB	-283,191
MWG	70,698	VCI	-224,083
GVR	65,931	SSI	-156,035
KBC	63,662	MSN	-141,026
DXG	58,788	VNM	-129,124

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

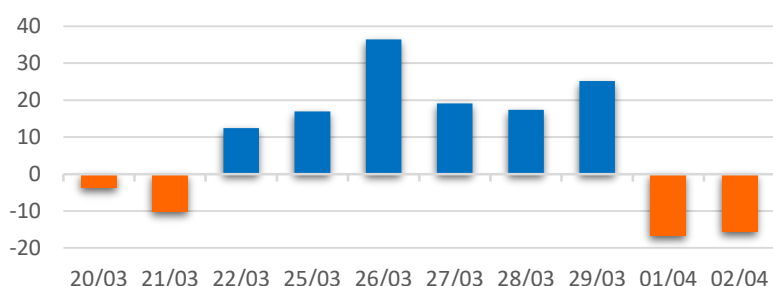
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	161,621	MBS	-13,681
IDC	22,486	HUT	-4,911
CEO	4,137	DTD	-3,267
VGS	3,618	BVS	-3,084
SHS	2,821	NDN	-587

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VGT	2,701	BSR	-14,112
ACV	1,612	VEA	-5,831
MCH	562	MPC	-764
SGP	454	VGI	-538
VGG	348	VAB	-124

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinProX – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
E1VFN30	160,490	STB	76,272
BID	24,770	TCB	50,983
MBB	19,568	FUEVFN30	18,851
HPG	17,582	PC1	18,598
VNM	16,893	MSN	14,055

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

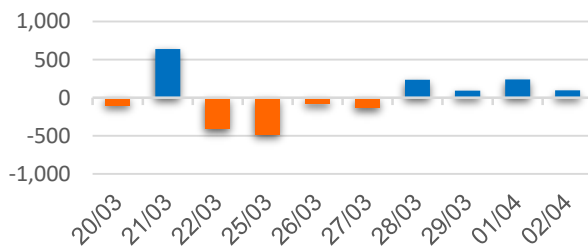
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TNG	1,660	PVS	22,282

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

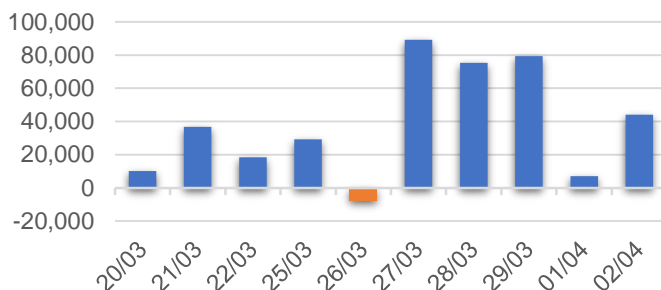
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FOX	177.63	BSR	2,925
		VGT	1,011

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

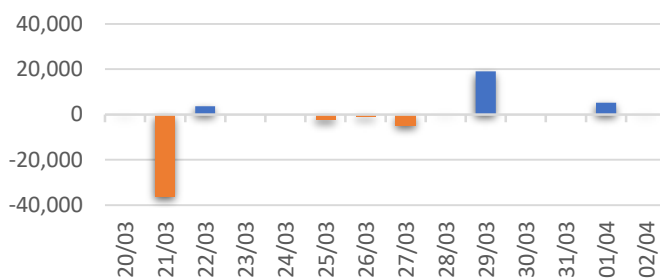
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



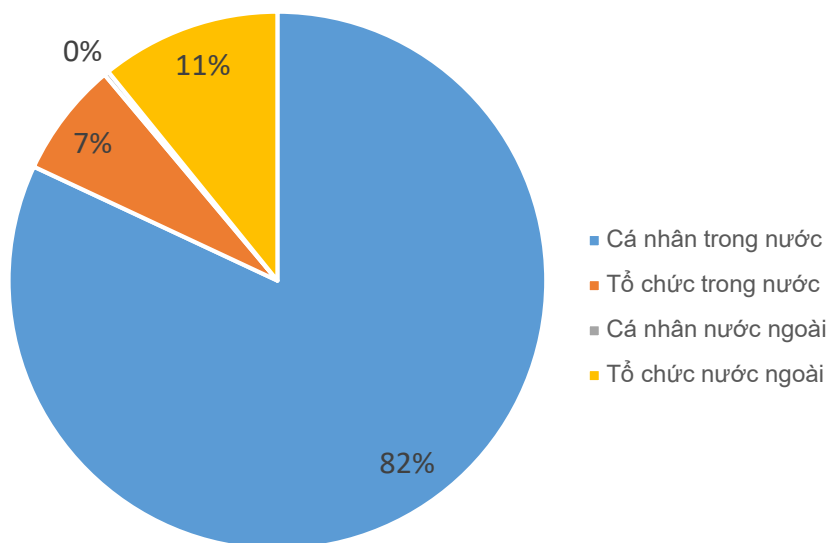
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)

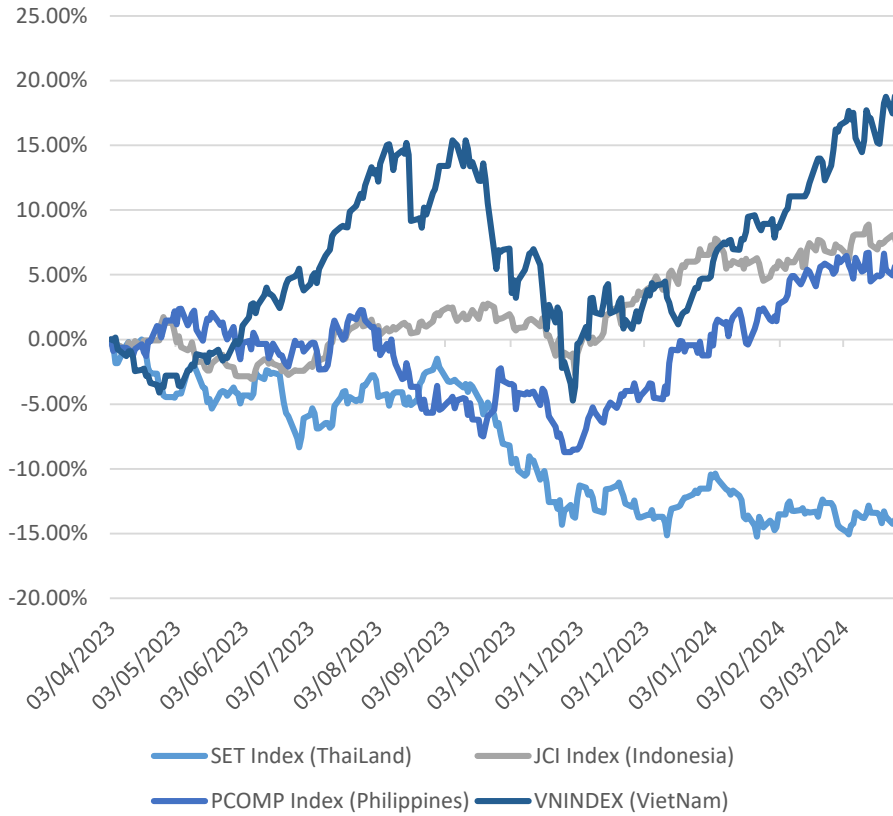


CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



Nguồn: FinProX – YSVN

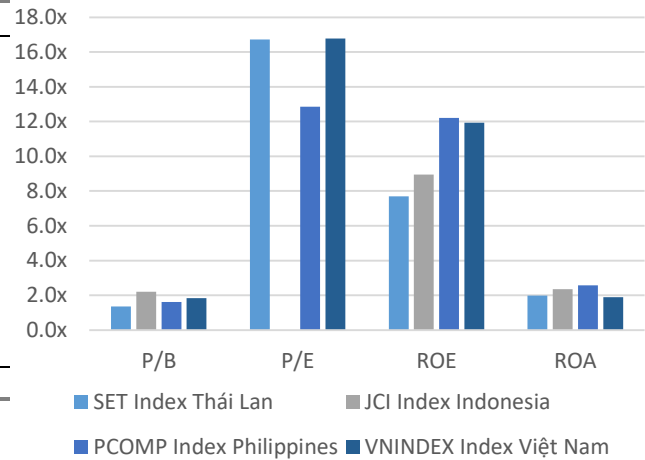
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.4x	2.2x	1.6x	1.8x
P/E		16.7x		12.9x	16.8x
ROE	%	7.69	8.95	12.21	11.93
ROA	%	1.99	2.36	2.57	1.89
Vốn hóa	Tỷ USD	464.36	730.64	170.07	209.80
GTGD	Tỷ USD	0.71	0.64	0.08	0.86
LS cổ tức	%	3.30	3.79	2.53	1.55

Nguồn: Bloomberg & YSVN



THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written